

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2024/HS-ST

Ngày 26-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Long Nhiên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Tố

Bà Phạm Hoàng Diễm My

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Đinh Minh T, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2002 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khu phố C, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Minh S (sinh năm 1973) và bà Lê Thị T1 (sinh năm 1978); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2024 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Văn T2, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1999 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khu phố C, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn T3 (chết) và bà Nguyễn Thị B (sinh năm 1969); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Trương Công T4, sinh ngày 22 tháng 11 năm 2004 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khu phố T, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ sắt; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn L (sinh năm 1966) và bà Đới Thị H (sinh năm 1968); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/01/2021, bị Công an thị xã H ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong (đã xóa tiền sự); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Huỳnh Chính T5, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2001 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khu phố C, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ điện lạnh; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Chính G (sinh năm 1978) và con bà Nguyễn Thị N (sinh năm 1977); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/3/2024, đến ngày 04/5/2024 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1- Nguyễn Thị B, sinh năm 1969 (có mặt).

Trú tại: Khu phố C, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định.

2- Ngô Văn T6, sinh năm 1991 (vắng không có lý do).

Trú tại: Khu phố C, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định.

3- Đinh Minh S, sinh năm 1973 (có mặt).

Trú tại: Khu phố C, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn T2, Đinh Minh T, Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5 là bạn bè, thường đi chơi cùng nhau. Khoảng 12 giờ ngày 19/01/2024, Đinh Minh T nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên gọi điện rủ Trương Công T4. Khi biết Ngô Văn T2 cũng đang ở nhà T4 thì T hẹn sẽ đến gặp. Trên đường đi, T đến nhà Huỳnh Chính T5 và rủ T5 góp tiền mua ma túy sử dụng, T5 đưa cho T 100.000 đồng rồi cả hai cùng đến nhà T4.

Khi đến trước nhà T4 thì T, T5, T2, T4 bàn bạc về việc góp tiền mua ma túy. T góp 300.000 đồng, T4 góp 100.000 đồng, T2 hết tiền nên không góp. T2 dùng ứng dụng facebook gọi cho một người tên T7 ở huyện H, tỉnh Bình Định để T hỏi mua 500.000 đồng ma túy và hẹn địa điểm giao nhận gần cầu đập L thuộc huyện H. T điều khiển xe mô tô biển số 77C1 – 493.70 của Ngô Văn T6 (sinh năm 1991, trú ở khu phố C, phường T, thị xã H) chở T2 đến điểm hẹn đưa

tiền và nhận 01 gói ma túy đá. Trên đường về, T2 gọi cho T4 qua nhà mẹ ruột của T2 là bà Nguyễn Thị B (sinh năm 1969, trú ở khu phố C, phường T, thị xã H), còn T2 đi cùng T đến nhà T5 rồi lấy xe mô tô 77C1 – 493.70 về nhà của T2. Khi đến nhà T5, T điều khiển xe chở T5 về nhà T lấy nỏ thủy tinh và ống hút. Trên đường đi, T5 và T gặp T4, T nhờ T4 mua cuộn băng keo và ống hút rồi đến tập trung tại nhà bà Nguyễn Thị B.

Tại phòng ngủ của T2, T đưa cho T2 nỏ thủy tinh và ống hút, T2 ra ngoài sau nhà lấy chai nhựa đổ nước vào rồi gắn nỏ thủy tinh và ống hút tạo thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. T5 dùng đèn pin điện thoại rọi cho T lấy gói ma túy cất đồ vào nỏ thủy tinh, T dùng quạt gas đốt ma túy sử dụng trước rồi đến T5, T4 và T2 thay phiên nhau sử dụng. Sau đó, T5 đi về trước, đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an phường T kiểm tra phát hiện sự việc, thu giữ các vật chứng có liên quan. Qua test nhanh, Đinh Minh T, Ngô Văn T2, Trương Công T4 đều dương tính với Methamphetamine.

Theo Kết luận giám định số 58/KL-KTHS ngày 24/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B: Chất rắn bám dính bên trong 01 nỏ thủy tinh và chất rắn bám dính bên trong 01 gói ni lon thu giữ trong vụ án là ma túy loại: Methamphetamine, lượng chất bám dính ít không đủ để xác định khối lượng.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã tạm giữ 01 bì thư dán kín niêm phong, dấu tròn “Phòng K - Công an tỉnh B”; 01 chai nhựa; 01 nắp nhựa có gắn 01 ống hút nhựa; 01 quạt gas; 01 ống hút nhựa màu vàng và 03 điện thoại di động của các bị cáo (có đặc điểm như biên bản tạm giữ trong hồ sơ vụ án).

Bản Cáo trạng số: 45/CT-VKS ngày 15 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố các bị cáo Đinh Minh T, Ngô Văn T2, Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5 về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Minh T, Ngô Văn T2, Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo Đinh Minh T, Ngô Văn T2, Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5. Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi; căn cứ vào nhân thân người phạm tội, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Minh T, Ngô Văn T2, Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5 phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

- Bị cáo Đinh Minh T mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.
- Bị cáo Ngô Văn T2 mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.
- Bị cáo Trương Công T4 mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.
- Bị cáo Huỳnh Chính T5 mức án án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.
- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

* Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau điện thoại có in dòng chữ OPPO; số seri: CQNBRSDURVSHI5D; số IMEI 1: 864182040307119; số IMEI 2: 864182040307101 (không kiểm tra tình trạng sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Iphone, mặt sau điện thoại bị rạn nứt, số máy: MGCJ3LL/A; số seri: G6TF48LU0D42; số IMEI: 353776395353822 (không kiểm tra tình trạng sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Iphone, số máy: MG9D3LL/A; số seri: HH5G10250D41; số IMEI: 356717110313748 (không kiểm tra tình trạng sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư dán kín niêm phong, dấu tròn “Phòng K - Công an tỉnh B”, có chữ ký của Phan Quang T8, Thân Trọng T9, Nguyễn Thanh S1, bên ngoài ghi: Võ, bao bì đựng mẫu vật, 01 (một) gói ni lon và 01 (một) nỏ thủy tinh còn lại sau giám định;

+ 01 (một) chai nhựa có chiều cao 21cm;

+ 01 (một) nắp nhựa màu trắng bên trong có gắn 01 (một) ống hút nhựa dài 17,5cm;

+ 01 (một) quẹt gas;

+ 01 (một) ống hút nhựa màu vàng có chiều dài 11cm, hai đầu được quấn băng keo đen.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*: Tại phiên tòa các bị cáo Đinh Minh T, Ngô Văn T2, Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

[2.1] Ngày 19/01/2024, tại khu phố C, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định, Đinh Minh T nảy sinh ý định và rủ Ngô Văn T2, Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5 góp tiền mua ma túy để sử dụng thì các bị cáo đồng ý. Bị cáo T góp 300.000 đồng và chuẩn bị bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy, T4 góp 100.000 đồng, T5 góp 100.000 đồng, T2 không góp tiền nhưng đồng ý sử dụng phòng ngủ của mình để các bị cáo sử dụng ma túy. T và T2 liên hệ và đi mua 500.000 đồng ma túy là loại Methamphetamine rồi đem về phòng ngủ của Ngô Văn T2 sử dụng. Các bị cáo đều có vai trò trong việc rủ rê, cung cấp ma túy, dụng cụ, địa điểm để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi của Đinh Minh T, Ngô Văn T2, Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5 đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” được quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự như Bản Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 15/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn truy tố các bị cáo là có căn cứ.

[2.2] Các bị cáo Đinh Minh T, Ngô Văn T2, Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5 vì muốn được sử dụng ma túy trái phép và đưa chất ma túy trái phép vào cơ thể người khác nên các bị cáo thống nhất góp tiền, đi mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, địa điểm để đưa ma túy vào cơ thể của nhau. Các bị cáo đều có vị trí, vai trò nhất định đối với hành vi đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của người khác, các bị cáo đều trực tiếp thực hiện hành vi đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của người khác và của chính mình. Hành vi đó của các bị cáo T, T2, T10 và T5 đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Đối với 02 người trở lên*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo*: Xét hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo phải biết hành vi của mình đã xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ra

những hệ lụy xấu ảnh hưởng đến tinh thần, sức khỏe con người, là tiền đề cho những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Ngoài ra, hành vi của các bị cáo còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy, tác động xấu đến đời sống xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc và cấu kết chặt chẽ, thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người khởi xướng, rủ rê và người thực hành.

[4.1] Bị cáo Đinh Minh T là khởi xướng, rủ rê Trương Công T4, Huỳnh Chính T5 cùng góp tiền mua ma túy để cùng sử dụng, bị cáo cùng với Ngô Văn T2 trực tiếp liên hệ và đi mua ma túy, bị cáo cung cấp bộ dụng cụ để cả nhóm sử dụng ma túy. Bị cáo T vừa là người khởi xướng, vừa là người cung cấp chất ma túy, vừa chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy nhằm mục đích đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác nên bị cáo có vai trò cao nhất.

[4.2] Bị cáo Ngô Văn T2 thống nhất sử dụng ma túy, bị cáo không góp tiền nhưng bị cáo liên hệ với người bán ma túy và cùng với Đinh Minh T đi mua ma túy, bị cáo chuẩn bị địa điểm là phòng ngủ của bị cáo nhằm mục đích đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác nên hành vi của T2 có vai trò vừa là người giúp sức vừa là người thực hành.

[4.3] Bị cáo Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5 khi được Đinh Minh T rủ góp tiền mua ma túy sử dụng thì các bị cáo đồng ý, mỗi bị cáo góp 100.000 đồng để mua ma túy. Hành vi của T4 và T5 là cung cấp chất ma túy nhằm mục đích đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác nên vai trò của T4 và T5 vừa là người giúp sức, vừa là người thực hành.

Do đó, cần phân hóa trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để đảm bảo tính răn đe cũng như mục đích của hình phạt.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:*

- *Các tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Đinh Minh T, Ngô Văn T2, Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5 có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5 có ông bà nội là người có công cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- *Các tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo Đinh Minh T, Ngô Văn T2, Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về nhân thân*: Các bị cáo Đinh Minh T, Ngô Văn T2, Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5 chưa có tiền án, tiền sự nên có nhân thân tốt.

[6] *Về quyết định hình phạt*: Các bị cáo Đinh Minh T, Ngô Văn T2, Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5 có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo T4 và T5 có tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tội phạm các bị cáo thực hiện là tội phạm rất nghiêm trọng, do đó cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhưng cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo có thời gian suy nghĩ, an tâm cải tạo thành công dân tốt cho xã hội.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Vật chứng của vụ án gồm:

- Các điện thoại:

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau điện thoại có in dòng chữ OPPO; số seri: CQNBRSDURVSHI5D; số IMEI 1: 864182040307119; số IMEI 2: 864182040307101 (không kiểm tra tình trạng sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Iphone, mặt sau điện thoại bị rạn nứt, số máy: MGCJ3LL/A; số seri: G6TF48LU0D42; số IMEI: 353776395353822 (không kiểm tra tình trạng sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Iphone, số máy: MG9D3LL/A; số seri: HH5G10250D41; số IMEI: 356717110313748 (không kiểm tra tình trạng sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

Đây là phương tiện mà các bị cáo Đinh Minh T, Ngô Văn T2 và Trương Công T11 sử dụng liên lạc để thực hiện tội phạm nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Các vật chứng:

+ 01 (một) bì thư dán kín niêm phong, dấu tròn “Phòng K - Công an tỉnh B”, có chữ ký của Phan Quang T8, Thân Trọng T9, Nguyễn Thanh S1, bên ngoài ghi: Võ, bao bì đựng mẫu vật, 01 (một) gói ni lon và 01 (một) nỏ thủy tinh còn lại sau giám định;

+ 01 (một) chai nhựa có chiều cao 21cm;

+ 01 (một) nắp nhựa màu trắng bên trong có gắn 01 (một) ống hút nhựa dài 17,5cm;

+ 01 (một) quẹt gas;

+ 01 (một) ống hút nhựa màu vàng có chiều dài 11cm, hai đầu được quấn băng keo đen.

Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn)

[8] Về nguồn gốc số ma túy Methamphetamine, do chưa xác định được nhân thân, lý lịch, chỗ ở của đối tượng T7 bán ma túy cho Đinh Minh T và Ngô Văn T2 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H sẽ tiếp tục điều tra xác minh xử lý khi có đủ căn cứ là đúng quy định.

[9] Bà Nguyễn Thị B không biết các bị cáo đã sử dụng nhà của mình để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, ông Ngô Văn T6 không biết các bị cáo sử dụng xe mô tô 77C1 – 493.70 của mình để đi mua ma túy, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[10] *Về trách nhiệm dân sự:* Không xem xét.

[11] Tại phiên tòa đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn về tội danh và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đinh Minh T, Ngô Văn T2, Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đinh Minh T, Ngô Văn T2;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Minh T, Ngô Văn T2, Trương Công T4 và Huỳnh Chính T5 phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Đinh Minh T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/01/2024.

2.2. Xử phạt bị cáo Ngô Văn T2 07(bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/01/2024.

2.3. Xử phạt bị cáo Trương Công T4 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/01/2024.

2.4. Xử phạt bị cáo Huỳnh Chính T5 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 18/3/2024 đến ngày 04/5/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau điện thoại có in dòng chữ OPPO; số seri: CQNBRSDURVSHI5D; số IMEI 1: 864182040307119; số IMEI 2: 864182040307101 (không kiểm tra tình trạng sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Iphone, mặt sau điện thoại bị rạn nứt, số máy: MGCJ3LL/A; số seri: G6TF48LU0D42; số IMEI: 353776395353822 (không kiểm tra tình trạng sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Iphone, số máy: MG9D3LL/A; số seri: HH5G10250D41; số IMEI: 356717110313748 (không kiểm tra tình trạng sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư dán kín niêm phong, dấu tròn “Phòng K - Công an tỉnh B”, có chữ ký của Phan Quang T8, Thân Trọng T9, Nguyễn Thanh S1, bên ngoài ghi: Võ, bao bì đựng mẫu vật, 01 (một) gói ni lon và 01 (một) nỏ thủy tinh còn lại sau giám định;

+ 01 (một) chai nhựa có chiều cao 21cm;

+ 01 (một) nắp nhựa màu trắng bên trong có gắn 01 (một) ống hút nhựa dài 17,5cm;

+ 01 (một) quẹt gas;

+ 01 (một) ống hút nhựa màu vàng có chiều dài 11cm, hai đầu được quấn băng keo đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn)

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Đinh Minh T, Ngô Văn T2, Trương Công T11 và Huỳnh Chính T5 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

7. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Hoài Nhơn;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Long Nhiên